

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
T1 PHỐ HN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2020/HS-ST
Ngày 29-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN T1 PHỐ HN, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- T1 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thông.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Phương Trang;
2. Ông Trương Thanh Phong.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Lài - Thư ký Tòa án nhân dân T1 phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T1 phố HN, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoài - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân T1 phố HN, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2020/TLST-HS, ngày 24 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2020/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Đỗ Văn T (tên gọi khác: H); sinh năm 1985, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã B, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 3/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; Giới tính: Nam; Con ông Đỗ Văn Thuận (chết) và bà Võ Thị Phích Lớn, sinh năm 1958; Vợ, con: Không; Anh, chị, em ruột: có 04 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Tiền sự: Chưa; Tiền án: Chưa; Tạm giữ: Không; Tạm giam: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Thái Thị A1, sinh năm 1957 (đã chết)

Nơi cư trú: Khóm AL, phường A, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Nguyễn Văn T1, sinh năm 1955 (chồng bị hại, có mặt);
2. Nguyễn Hữu C, sinh năm 1981 (con bị hại)

Cùng nơi cư trú: Khóm AL, phường A, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

3. Nguyễn T1 T, sinh năm 1979 (con bị hại);

Nơi cư trú: Ấp Bình Hòa, xã Bình Thạnh, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

4. Nguyễn Thị H, sinh năm 1987 (con bị hại);

Nơi cư trú: ấp Bình Hòa, xã Bình T1, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của Nguyễn Hữu Chí, Nguyễn T1 T, Nguyễn Thị Hiền là Nguyễn Văn T1, sinh năm 1955; Nơi cư trú: Khóm An Lộc, phường An Bình A, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp (văn bản ủy quyền ngày 12/10/2020).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Tổ từ thiện Bệnh viện Đa khoa – Đồng Tháp;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1960, là Trưởng ban điều hành Tổ từ thiện Bệnh viện Đa khoa – Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Thái Tr, sinh năm 1944, là Phó Trưởng ban điều hành Tổ từ thiện Bệnh viện Đa khoa – Đồng Tháp (văn bản ủy quyền ngày 02/10/2020) (có mặt);

Địa chỉ: Ấp 3, xã M, T1 phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

2. Võ Hữu Hòa, sinh năm 1985 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp q, xã H, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

3. Nguyễn Duy Tân, sinh năm 1986 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Khóm 1, phường B, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Văn Dũng, sinh năm 1967 (vắng mặt);

2. Nguyễn Văn Liền, sinh năm 1952 (vắng mặt);

Cùng nơi cư trú: Khóm AL, phường A, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

- Nguyễn Văn Th, sinh năm 1963 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp B, xã P, huyện TN, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 00 phút, ngày 06 tháng 9 năm 2020 Đỗ Văn T điều khiển xe ô tô tải biển số 66C - 014.74 lưu thông trên tuyến đường ĐT842 theo hướng từ thị xã HN (nay là thành phố HN), tỉnh Đồng Tháp đi huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp khi đến địa phận thuộc ấp An Lộc, xã An Bình A, thị xã HN (nay là Khóm An Lộc, phường An Bình A, T1 phố HN), tỉnh Đồng Tháp thì va chạm

với xe mô tô biển số 66H5 - 8917 do bà Thái Thị A1 điều khiển theo hướng ngược chiều lại. Sau va chạm xe mô tô biển số 66H5 - 8917 và bà A1 ngã xuống mặt đường. Riêng xe ô tô tải biển số 66C - 014.74 chạy thêm một đoạn cách vùng va chạm là 36^m00 (Ba mươi sáu mét) thì dừng lại.

Hậu quả:

- Về phương tiện: Xe ô tô tải biển số 66C - 014.74 bị hư hỏng toàn bộ đèn chiếu sáng bên trái và gương chiếu hậu bên trái; Xe mô tô biển số 66H5 - 8917 bị hư hỏng nhiều bộ phận;

- Về người: Bà Thái Thị A1 bị chấn thương ở vùng mặt và cổ được Đỗ Văn T và người dân xung quanh đưa đến Bệnh viện Đa khoa Khu vực HN cấp cứu thì tử vong.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ lúc 07 giờ 15 phút, ngày 06/9/2020, thể hiện như sau:

Hiện trường tại nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường thông thoáng và được trải một lớp nhựa màu đen, có vạch kẻ tim đường không liền nét. Mặt đường nhựa dành cho xe cơ giới lưu thông rộng 06^m00 (Sáu mét).

Tất cả các thông số đo đạc vào lề phải theo hướng từ huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp đi thị xã HN (nay là T1 phố HN), tỉnh Đồng Tháp (Hướng đi của xe mô tô biển số 66H5 - 8917), cụ thể:

- Vùng va chạm giữa hai xe cách lề 01^m45 (Một mét bốn mươi lăm);
- Trên mặt đường để lại 02 (Hai) vết cày không liên tục và vị trí ngã của xe mô tô biển số 66H5 - 8917, như sau:
 - + Vết cày thứ nhất (Vết số 2 trên sơ đồ hiện trường): có chiều dài 05^m85 (Năm mét tám mươi lăm), chiều rộng 00^m02 (Không mét không hai), đầu vết cày cách lề 00^m96 (Không mét chín mươi sáu), cuối vết cày cách lề - 00^m14 (Âm không mét mười bốn);
 - + Vết cày thứ hai (Vết số 3 trên sơ đồ hiện trường): có chiều dài 04^m40 (Bốn mét bốn mươi), chiều rộng 00^m01 (Không mét không một), đầu vết cày cách lề 00^m46 (Không mét bốn mươi sáu), cuối vết cày cách lề - 00^m30 (Âm không mét ba mươi);
 - + Trục trước cách lề 00^m06 (Không mét không sáu);
 - + Trục sau cách lề - 00^m22 (Âm không mét hai mươi hai);
- Trên mặt đường để lại 01 (Một) vết phanh và vị trí đỗ của xe ô tô tải biển số 66C - 014.74, như sau:

+ Vết phanh (Vết số 5 trên sơ đồ hiện trường) có chiều dài 06^m80 (Sáu mét tám mươi), chiều rộng 00^m13 (Không mét mười ba), đầu vết cày cách lề 01^m72 (Một mét bảy mươi hai), cuối vết cày cách lề 02^m35 (Hai mét ba mươi lăm);

+ Trục trước xe cách lề 04^m60 (Bốn mét sáu mươi);

+ Trục sau xe cách lề 04^m67 (Bốn mét sáu mươi bảy).

Vật chứng vụ án, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (Một) xe mô tô biển số 66H5 - 8917, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (Một) xe ô tô tải biển số 66C - 014.74, loại xe ô tô tải, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 006496 do ông Võ Hữu Hòa - ngụ: Ấp An Quới, xã Hội An Đông, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp đứng tên; 01 (Một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số 3911952; 01 (Một) giấy phép lái xe hạng B2, mang tên Đỗ Văn T, số 790142916285; 01 (Một) đĩa DVD-R có đặc điểm màu đen - bạc, trên đĩa có dòng chữ DIGITAL, MOVIE và VERBATIM.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 274/TTh-TTPY, ngày 11/9/2020 của Trung T Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp, kết luận đối với bà Thái Thị A1 như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Có nhiều máu bầm đỏ sậm chảy ra.

- Gãy vỡ đốt sống cổ C6 và C7.

2. Kết luận nguyên nhân chết: Nạn nhân tử vong do gãy vỡ cột sống C6 và C7 + đa chấn thương.

3. Thời gian chết: Dưới 48 giờ”.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số: 37/KL-HĐĐG, ngày 28/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự, kết luận như sau: 01 (Một) xe ô tô, loại xe ô tô tải biển số 66C - 014.74; Giá KH sát sửa chữa trên thị trường, bình quân tại thời điểm là 3.350.000đ (Ba triệu ba trăm năm chục nghìn đồng); 01 (Một) xe mô tô biển số 66H5 - 8917. Giá KH sát sửa chữa trên thị trường, bình quân tại thời điểm là 1.467.000đ (Một triệu bốn trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Sau khi sự việc xảy ra, ông Nguyễn Văn T2 là người trực tiếp quản lý, sử dụng xe ô tô tải biển số 66C - 014.74 không yêu cầu bồi thường đối với bị cáo T. Đồng thời, bị cáo Đỗ Văn T đã tự nguyện bồi thường xong các khoản thiệt hại theo sự thỏa thuận với đại diện hợp pháp của gia đình bị hại Thái Thị A1 với số tiền là 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng) và đại diện hợp pháp

của gia đình bị hại có đơn không yêu cầu xử lý hình sự, dân sự đối với Đỗ Văn T.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Đỗ Văn T đã T1 khA1 khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 57/CT-VKSTPHN ngày 17/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân T1 phố HN truy tố bị cáo Đỗ Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân T1 phố HN thực hành quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo Đỗ Văn T đã đủ yếu tố cấu T1 tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đỗ Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn T từ 01 năm đến 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 04 năm. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 41, khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, cấm bị cáo Đỗ Văn T hành nghề tài xế xe từ 01 năm đến 02 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Trả lại bị cáo Đỗ Văn T: 01 (Một) giấy phép lái xe hạng B2, mang tên Đỗ Văn T, số 790142916285; Trả lại cho người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại Thái Thị A1: 01 (Một) xe mô tô biển số 66H5 - 8917, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; Trả lại cho Tổ từ thiện Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp: 01 (Một) xe ô tô tải biển số 66C - 014.74, loại xe ô tô tải, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 006496 do ông Võ Hữu Hòa - ngụ: Ấp An Quới, xã Hội An Đông, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp đứng tên; 01(Một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số 3911952.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, giữa bị cáo với đại diện hợp pháp của bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong, tại phiên tòa không phát sinh gì thêm, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu và chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về phần dân sự đã nhận tiền bồi thường xong nên không yêu cầu gì thêm, chỉ yêu cầu nhận lại 01 (Một) xe mô tô biển số 66H5 - 8917, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, không yêu cầu phần chi phí sửa chữa xe.

Đại diện Tổ từ thiện Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp yêu cầu được nhận lại: 01 (Một) xe ô tô tải biển số 66C - 014.74, loại xe ô tô tải, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 006496 do ông Võ Hữu Hòa - ngụ: Ấp An Quới, xã Hội An Đông, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp đứng tên; 01 (Một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số 3911952. Về phần thiệt hại tài sản xe không yêu cầu bị cáo Đỗ Văn T bồi thường.

Bị cáo Đỗ Văn T thống nhất với nội dung luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội. Vào khoảng 06 giờ 00 phút, ngày 06 tháng 9 năm 2020, Đỗ Văn T có giấy phép lái xe hạng B2 điều khiển xe ô tô tải biển số 66C - 014.74 lưu thông trên tuyến đường ĐT842 theo hướng từ T1 phố HN, tỉnh Đồng Tháp đi huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp khi đến địa phận thuộc Ấp An Lộc, xã An Bình A, thị xã HN (nay là Khóm An Lộc, phường An Bình A, T1 phố HN), tỉnh Đồng Tháp, do điều khiển xe đi không đúng phần đường quy định nên va chạm với xe mô tô biển số 66H5 - 8917 do bà Thái Thị A1 điều khiển theo hướng ngược chiều lại, dẫn đến hậu quả bà A1 bị té ngã xuống mặt đường và tử vong. Hành vi của bị cáo Đỗ Văn T đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Điều 9. Quy tắc chung:

“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 274/TTh-TTPY, ngày 11/9/2020 của Trung T Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp, kết luận đối với bà Thái Thị A1 như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Có nhiều máu bầm đỏ sậm chảy ra.
- Gãy vỡ đốt sống cổ C6 và C7.

2. Kết luận nguyên nhân chết: Nạn nhân tử vong do gãy vỡ cột sống C6 và C7 + đa chấn thương.

3. Thời gian chết: Dưới 48 giờ”.

Căn cứ lời khai nhận của bị cáo, Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 06/9/2020, lời khai của những người làm chứng;

Như vậy đã đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Đỗ Văn T đã phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Làm chết người ...”

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông, do đó cần phải xử lý nghiêm để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về nhân thân của bị cáo: Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật

Hình sự: bị cáo T1 khA1 khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện (điểm s); đã khắc phục xong hậu quả do hành vi phạm tội mà mình gây ra (điểm b); 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bản thân bị cáo lái xe cho Tổ từ thiện Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp mục đích làm từ thiện, việc bị cáo điều khiển xe ô tô gây ra tai nạn dẫn đến bà A1 bị tử vong là do lỗi vô ý, sau khi sự việc xảy ra bị cáo T1 khA1 khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện, đã tự nguyện khắc phục xong hậu quả do hành vi phạm tội đã gây ra, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và đang phải nuôi dưỡng mẹ già. Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xử cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục như vậy cũng đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở T1 công dân tốt có ích cho gia đình và Xã hội, điều đó thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ Điều 41, khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử cấm bị cáo Đỗ Văn T hành nghề tài xế xe trong thời gian nhất định.

[7] Về vật chứng và tài sản tạm giữ trong vụ án, gồm: 01 (Một) giấy phép lái xe hạng B2, mang tên Đỗ Văn T, số 790142916285; 01 (Một) xe mô tô biển số 66H5 - 8917, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (Một) xe mô tô biển số 66H5 - 8917, xe đã qua sử dụng; 01 (Một) xe ô tô tải biển số 66C - 014.74, loại xe ô tô tải, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 006496 do ông Võ Hữu Hòa - ngụ: ấp An Quới, xã Hội An Đông, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp đứng tên; 01 (Một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số 3911952, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị cáo và chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Trong giai đoạn điều tra, giữa bị cáo Đỗ Văn T với đại diện hợp pháp của gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường với nhau, bị cáo đồng ý bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại các khoản thiệt hại với số tiền là 150.000.000đồng, đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận tiền bồi thường xong và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với chi phí sửa chữa xe ô tô, loại xe ô tô tải biển số 66C - 014.74 trị giá 3.350.000đ (Ba triệu ba trăm năm chục nghìn đồng) và chi phí sửa chữa xe mô tô biển số 66H5 – 8917 trị giá 1.467.000đ (Một triệu bốn trăm sáu mươi bảy nghìn đồng), đại diện Tổ từ thiện Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp và đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, xét thấy đây là sự tự nguyện của các đương sự và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T (tên gọi khác: H) phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 29/12/2020).

Giao bị cáo Đỗ Văn T (tên gọi khác: H) cho Ủy ban nhân dân xã Bình T1, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: Căn cứ Điều 41, khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự: Cấm bị cáo Đỗ Văn T hành nghề tài xế xe 01 (Một) năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về tài sản tạm giữ : Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Trả lại cho bị cáo Đỗ Văn T : 01 (Một) giấy phép lái xe hạng B2, mang tên Đỗ Văn T, số 790142916285; Trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn T1 01 (Một) xe mô tô biển số 66H5 - 8917, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; Trả lại cho Tổ từ thiện Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp: 01 (Một) xe ô tô tải biển số 66C - 014.74, loại xe ô tô tải, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 006496 do ông Võ Hữu Hòa - ngụ: Ấp An Quới, xã Hội An Đông, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp đứng tên; 01 (Một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số 3911952,

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2020; Tất cả các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự T1 phố HN đang quản lý).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Văn T phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/12/2020).

Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TP. HN;
- Nhà tạm giữ Công an TP. HN;
- Cơ quan điều tra Công an TP. HN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Thống